

Bản án số: 14/2021/HSST

Ngày 22/01/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Văn T**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Quang Đ.**

Ông **Trần Văn C.**

Thư ký phiên tòa: Ông **Đào Quang Đ.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà **Trịnh Thị O** - Kiểm sát viên.

Ngày 22/01/2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện V - tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 89/2020/HSST ngày 31/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2020 đối với Bị cáo:

Đinh Thị Trà G - Sinh năm: 1994; STQ: Thôn D, xã D, huyện G, thành Phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Đinh Quang T và bà: Nguyễn Thị H (Đã chết); Anh chị em ruột: Gia đình có hai chị em, bị cáo là thứ nhất; Chồng: Chưa có; Con: Có 5 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Nhân thân: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân Quận L, Thành Phố Hà Nội xử phạt 1 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 26/4/2013. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương do nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:** Chị Phạm Thị L, sinh năm 1999;

Địa chỉ: thôn N, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị Đinh Thị H, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn D, xã D, huyện G, thành Phố Hà Nội;

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Thị Trà G là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, thường vắng mặt tại địa phương. Khoảng 11 giờ ngày 28/11/2018, G một mình đi đến quán Spa Hồng A có địa chỉ ở Khu A, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên (chủ quán là chị Đinh Thị H ở thôn D, xã D, huyện G, là em ruột của G) để chơi với chị H. Lúc này tại quán Spa Hồng A có chị Phạm Thị L, chị Hoàng Thị Huyền Tr và chị Nguyễn Thị L (tức L) đều là nhân viên học việc tại quán Spa Hồng A. Khi học việc tại quán thì chị Phạm Thị L có để 01 chiếc điện thoại Iphone 6s, mặt trước có viền màu trắng, mặt sau vỏ điện thoại màu hồng có giá trị là 4.300.000đ (theo kết luận định giá tài sản số 12 ngày 14/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện V) trên mặt ghế ngồi chờ của khách tại quán. Trong khi chị H hướng dẫn Phạm Thị L, Hoàng Thị Huyền Tr và Nguyễn Thị L học việc thì G ngồi chơi ở ghế chờ của khách tại quán cạnh vị trí mà chị Phạm Thị L để chiếc điện thoại. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, chị Phạm Thị L vẫn để chiếc điện thoại trên mặt ghế chờ của khách, lợi dụng lúc chị H đang dạy các chị Phạm Thị L, Nguyễn Thị L và chị Tr vẽ móng tay không để ý nên G đã lấy chiếc điện thoại nói trên của chị L rồi cất vào túi áo khoác đang mặc. Sau đó G cùng chị H đi viếng đám ma ở xã D, huyện G. Sau khi G ra khỏi quán chị Phạm Thị L mới phát hiện bị mất tài sản nên đã trình báo đến Công an xã T, huyện V. Còn G sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại của chị L, G đã mang chiếc điện thoại này đến cầm cố tại một cửa hàng cầm đồ (G không nhớ địa chỉ cụ thể) ở khu vực K, T, Hà Nội được số tiền 1.000.000đ. G đã tiêu sài cá nhân hết.

Do tại quán Spa Hồng A có lắp đặt Camera an ninh nên Công an xã T đã kiểm tra và sao chép đoạn video có thời lượng từ 13 giờ 50 phút đến 14 giờ 15 phút ghi lại hình ảnh xảy ra tại quán Spa Hồng A ngày 28/11/2018. Sau khi sao chép Công an xã T đã lưu lại vào đĩa CDR và niêm phong theo quy định. Đến ngày 03/12/2018 Công an xã T đã bàn giao toàn bộ hồ sơ vụ án cùng 01 niêm phong bên trong có 01 đĩa CDR nói trên cho Cơ quan CSĐT, Công an huyện V để tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 13/3/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã quyết định trưng cầu giám định số 61/QĐ – CQĐT trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ công an giám định hình ảnh đoạn Video ghi lại diễn biến quá trình trộm cắp tài sản của Đinh Thị Trà G do Công an xã T bàn giao. Đến ngày 22/3/2019 Viện Khoa học hình sự Bộ Công an có kết luận giám định số 1405/C09 – P6, kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 01 tệp tin video được lưu trữ trong 01 đĩa CD – R gửi giám định.

Ngày 02/4/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện V khởi tố Đinh Thị Trà G về tội Trộm cắp tài sản, quá trình điều tra xác định G đã bỏ trốn, không có mặt tại địa phương nên cùng ngày 02/4/2019 Cơ quan điều tra đã quyết định truy nã đối với G. Đến ngày 20/6/2019 G đã đến Cơ quan CSĐT, Công an huyện V đầu thú và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu ở trên. Do G đang mang thai nên cơ quan CSĐT Công an huyện V đã áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với G. Sau khi kết thúc điều tra, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đề nghị truy tố đến Viện kiểm sát đến ngày 20/9/2020 G tiếp tục bỏ trốn, không có mặt tại địa phương nên Viện kiểm sát đã tạm đình chỉ vụ án, bị can và yêu cầu cơ quan CSĐT Công an huyện V truy nã đối với bị cáo G. Cơ quan điều tra công an huyện V đã ra quyết định truy nã đối với G. Đến ngày 21/12/2020 G đến đầu thú tại Công an huyện V.

Quá trình điều tra chị Phạm Thị L yêu cầu bị cáo G phải bồi thường trả số tiền tương đương với giá trị chiếc điện thoại là 4.300.000đ. Ngày 04/4/2019 chị Đinh Thị H đã tự nguyện bồi thường thay bị cáo số tiền 2.000.000đ cho chị Phạm Thị L. Chị L đã nhận đủ số tiền 2.000.000đ và tiếp tục yêu cầu bị cáo G phải bồi thường số tiền 2.300.000đ còn lại.

Cáo trạng số 06/CT - VKS, ngày 30/12/2020 của VKSND huyện V truy tố bị cáo Đinh Thị Trà G về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát huyện V đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Đinh Thị Trà G phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Thị Trà G từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 6 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự ; Điều 357, 468, 584, 585 và 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Đinh Thị Trà G phải bồi thường cho chị Phạm Thị L số tiền 2.300.000đ.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật đối với số tiền bồi thường của chị L và kể từ ngày Cơ quan thi hành án dân sự có Quyết định thi hành án đối với bị cáo G, nếu chậm thi hành thì phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo : Lời khai của bị cáo G tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại chị Phạm Thị L, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đinh Thị H, lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ ngày 28/11/2018 tại quán Spa Hồng A có địa chỉ tại Khu A, xã T, huyện V, tỉnh

Hung Yên do chị Đinh Thị H có HKTT: thôn D, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội làm chủ, Đinh Thị Trà G đã thực hiện hành vi lén lút bí mật chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại Iphone 6s, mặt trước có viền màu trắng, mặt sau vỏ điện thoại màu hồng có giá trị là 4.300.000đ của chị Phạm Thị L, HKTT: xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn để tại ghế chờ của khách trong quán Spa Hồng A sau đó mang cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân thì bị phát hiện.

[3]. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi lén lút bí mật chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại Iphone 6s, mặt trước có viền màu trắng, mặt sau vỏ điện thoại màu hồng có giá trị là 4.300.000đ của chị Phạm Thị L là vi phạm pháp luật. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Đinh Thị Trà G về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, bị cáo là người có nhân thân xấu. Năm 2012 bị Tòa án nhân dân Quận L, Thành Phố Hà Nội xử phạt 1 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 26/4/2013 bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân nay lại tiếp tục phạm tội Trộm cắp tài sản chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Do đó, việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết.

[5]. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, năn năn hối cải, giá trị tài sản không lớn, ngoài ra bị cáo còn ra đầu thú, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6]. Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, sống có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng dẫn dắt giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp đang phải nuôi con còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi và gia đình kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phạm Thị L đã nhận số tiền 2.000.000đ bị cáo bồi thường, số tiền còn lại 2.300.000đ bị cáo chưa bồi thường nên buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho chị L.

[9]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Thị Trà G phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Thị Trà G 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự ; Điều 357, 468, 584, 585 và 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo G phải bồi thường cho chị Phạm Thị L số tiền 2.300.000đ (*Hai triệu ba trăm nghìn đồng*)

Về án phí : Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí Dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị L, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị H đều vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ nhận được bản án hoặc bản án niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện V ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Phạm Văn Trung